

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN Y**  
**TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST

Ngày 22 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phan Thị Nhiên**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Thanh**

Bà **Nguyễn Thị Hằng**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Bá Thuận** - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Y

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Kiên Cường** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2021/TLST - HS ngày 28 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 85/2021/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

**Vũ Ngọc Nh.** Sinh năm: 2000. Sinh, trú quán: thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: lớp 9/12. Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: không. Họ tên bố: chưa rõ. Họ tên mẹ: Vũ Thị M. Sinh năm 1957. Nghề nghiệp: Tự do. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/5/2021 đến ngày 01/9/2021 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:** Ông **Nguyễn Duy D**, sinh năm: 1968; (Có mặt)

Địa chỉ: thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh H.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Nguyễn Thị O**, sinh năm: 1970; (Có mặt)

Địa chỉ: thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh H.

2. Ông Vũ Hữu X, sinh năm 1964; (Có mặt)

3. Bà Vũ Thị M, sinh năm 1957; (Có mặt)

Đều có địa chỉ: thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh H.

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Duy B, sinh năm 1991; (Có mặt)

2. Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1991; (Vắng mặt)

Đều có địa chỉ: thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh H.

3. Anh Vũ Hữu L, sinh năm 1998; (Vắng mặt)

4. Anh Nguyễn Văn H (Tức Q M), sinh năm 1990; (Vắng mặt)

Đều có địa chỉ: thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 20/01/2021, Vũ Ngọc Nh, Vũ Hữu L, cùng với Đ (là bạn của Nh) và hai đối tượng nam giới là bạn của Đ (không rõ địa chỉ cụ thể ở đâu) đến tìm gặp ông Nguyễn Duy D thì được bà Nguyễn Thị O là vợ ông D cho biết ông D không có ở nhà, nhưng Nh cho rằng ông D đang trốn trong nhà nên đứng ở cổng gọi to nhiều lần, dẫn đến giữa bà O và Nh có lời qua tiếng lại với nhau. Sau đó Nh, L cùng các đối tượng ra về.

Do bức tức về việc lúc chiều không gặp được ông D mà lại cãi chửi nhau với bà O, đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nh gọi điện thoại cho L đến nhà đón mình nhưng không nói đi đâu, làm gì. L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu cam đen, không đeo biển kiểm soát đến đón Nh. Cả hai đi ra đường 380 thì Nh nói với L đi đến nhà ông D để nói chuyện. Trên đường đi Nh, L gặp lại các đối tượng lúc chiều đã đến nhà ông D (Đ và hai người bạn của Đ), cả ba người này đi trên xe mô tô nhãn hiệu SH, dán đề can màu tím, không đeo biển kiểm soát, Đ là người cầm lái. Thấy Nh và L đi thì các đối tượng này cũng đi theo. Lúc đến cổng nhà ông D, Nh đứng ngoài cổng gọi to tên ông D nhiều lần thì ông D ở trong nhà đi ra và nói với Nh vào nhà để nói chuyện, còn Nh bảo ông D đi ra ngoài cổng nói chuyện. Hai bên đôi co, thấy vậy ông D cầm một chiếc thuổng dài khoảng 02m đứng trong sân thách thức đánh nhau. Nh liền cầm tuýt sắt dài khoảng 0,6m, đường kính khoảng 0,03 m chạy vào trong sân dùng tuýt sắt đánh nhau với ông D, Đ và hai đối tượng không rõ lai lịch cũng xông vào dùng hung khí đánh ông D. Thấy ông D bị đánh, bà O và anh Nguyễn Duy B là con trai ông D chạy từ trong nhà ra hô hoán và cầm theo hung khí đánh lại thì Nh, L, Đạt và hai thanh niên bạn của Đạt bỏ chạy, để lại 02 chiếc xe mô tô. Hậu quả ông D bị thương chảy máu ở vùng đầu, bà O bị xây sát nhẹ tại vùng đùi phải, được người nhà đưa đi Bệnh viện Đa khoa PN để cấp cứu, điều trị.

Theo Bệnh án ngoại khoa chấn thương số 0212400120 ngày 28/01/2021 của Bệnh viện Đa khoa PN đối với ông Nguyễn Duy D xác định: Vào viện lúc 22 giờ 33 phút ngày 20/01/2021, tình trạng: phần đầu có 03 vết thương, trong đó có 02 vết thương trên trán, 01

vết thương vùng thái dương. Ông D được điều trị bằng phương pháp: cắt lọc, khâu vết thương, thuốc nội khoa, đến ngày 28/01/2021 ra viện .

Tại bản kết luận giám định số 1832/C09 – TT1 ngày 23/3/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định: Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định ông Nguyễn Duy D bị chấn thương sọ não, vết thương ở vùng đầu và chấn thương cẳng tay hai bên, đã được điều trị. Hiện tại:

- Sẹo vùng trán – đỉnh kích thước 5,5 x (0,1-0,2) cm.
- Sẹo vùng thái dương – đỉnh phải kích thước 5,2 (0,1 – 0,2) cm.
- Sẹo vùng thái dương phải kích thước 2x(0,1 – 0,2) cm.
- Vỡ hai bản xương thái dương phải kích thước (44 x 32) mm.
- Hiện không có di chức năng hệ thần kinh, điện não bình thường.
- Cẳng tay hai bên không còn dấu vết thương tích, không ảnh hưởng chức năng.

**\* Kết luận:**

Đối chiếu với Bảng 1 – tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho từng thương tích như sau:

- Sẹo kích thước trung bình vùng trán – đỉnh: 02%.
- Sẹo kích thước trung bình vùng thái dương – đỉnh phải: 02%.
- Sẹo kích thước nhỏ vùng thái dương phải: 01%.
- Vỡ lún xương thái dương phải đường kính trên 03 cm, điện não đồ không có ổ tổn thương tương ứng: 21%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với ông Nguyễn Duy D tại thời điểm giám định là: 25%. Cơ chế hình thành vết thương: tổn thương vùng trán – đỉnh và thái dương – đỉnh phải do vật sắc gây ra; tổn thương vùng thái dương phải do vật tày gây ra.

Quá trình điều tra, ông Nguyễn Duy D khai nhận: Nguyên nhân sự việc là do ông D có nợ 92.000.000 đồng tiền mua số lô, số đề của Nguyễn Văn H (tức Q M). Khi cho vay Hoàn tính lãi vay 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày. Ngoài ra, ông D còn vay của Vũ Ngọc Nh số tiền 60.000.000 đồng, lãi xuất 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày, mục đích để kinh doanh. H và Nh đã nhiều lần điện thoại để đòi nợ, nhưng do chưa có tiền để trả nợ nên ông D đã không nghe điện thoại và tránh mặt khi H, Nh đến tìm.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Ngọc Nh khai: Không có việc cho ông D vay số tiền 60.000.000 đồng. Lý do ngày 20/01/2021, Nh đến nhà ông D là do bức tức với việc trước đó có mâu thuẫn với ông D nên Nh muốn đến gặp ông D để nói chuyện cho rõ ràng, nhưng khi đến thì xảy ra cãi vã, xô sát với ông D. Trong lúc xô sát, Nh đã nhặt được tuýp sắt ở gần đó và đánh nhiều cái vào người ông D. Đối với L, Nh chỉ gọi điện để nhờ L chở Nh đi đến nhà ông D, Nh không nói cho L biết việc đến nhà ông D để làm gì. Đối với Đ và

02 thanh niên đi cùng Đ, Nh chỉ quen biết ngoài xã hội còn tên, tuổi cụ thể là gì, ở đâu, làm gì Nh không biết. Trên đường đi đến nhà ông D thì gặp và những người này đi cùng. Nh không thấy L, Đ và 02 người đi cùng Đ đánh ông D.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Nh đã nhờ bà Vũ Thị M, ông Vũ Hữu X là mẹ và cậu ruột bồi thường cho ông D số tiền 100.000.000 đồng. Ông D đã nhận số tiền này, không yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời cam đoan không có khiếu kiện gì.

Đối với việc bà NguyễnThị O trong lúc can ngăn xô sát giữa Nh và ông D, đã bị Nh dùng tuýp sắt vọt vào đùi phải, gây thương tích nhẹ. Bà O từ chối giám định thương tích, viết đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nh nên không có căn cứ xử lý. Tuy nhiên, bà O đề nghị Nh bồi thường thiệt hại 5.000.000 đồng

\* Về vật chứng vụ án và đồ vật, tài sản thu giữ:

Khám nghiệm hiện trường, thu giữ: 02 bao tải dứa màu trắng - đỏ có kích thước (0,5 x 0,35)m; 01 đoạn tuýp sắt dài 0,85 m, đường kính 0,02 m; 01 con dao dài 0,36m, có chuôi bằng kim loại màu đen liền bản, bản rộng nhất 0,08m, đầu vuông tù; 01 xe mô tô hiệu Honda SH dán đề can màu tím và 01 xe mô tô hiệu Hoda Wave màu cam, cả hai xe mô tô này đều không có biển kiểm soát.

Khám xét nơi ở của Vũ Ngọc Nh, thu giữ: tại tầng 2 phòng ngủ của Nh 01 mũ lưỡi chai, màu ghi, có chữ Gucci. Khám xét nơi ở của Vũ Hữu L, thu giữ: trên giá móc treo quần áo ở phòng ngủ của L 01 mũ lưỡi trai ghi chữ Levis, màu xanh-đen-đỏ; tại giá để giày trước cửa ra vào 01 đôi giày thể thao trắng - đen có ghi chữ Airmax và 01 đôi giày thể thao màu trắng - đen - nâu có ghi chữ Nike. Ngoài ra, còn thu giữ một số giấy tờ liên quan đến việc L cho vay tiền.

Đối với 02 bao tải dứa màu trắng - đỏ có kích thước (0,5 x 0,35) m; 01 con dao dài 0,36 m, có chuôi bằng kim loại màu đen liền bản, bản rộng nhất 0,08m, đầu vuông tù xác định là tài sản của gia đình ông D, đến nay gia đình ông D không có yêu cầu nhận lại. Đối với 01 đoạn tuýp sắt dài 0,85 m, đường kính 0,02 m là của các đối tượng vút lại khi bỏ chạy.

Đối với xe mô tô hiệu Wave không đeo biển kiểm soát, số khung, số máy bị mài mòn nên chưa truy tìm được nguồn gốc, chủ sở hữu. Nh khai, xe mô tô là của Đ và 02 đối tượng đi cùng với Đ đến nhà D bỏ lại khi chạy trốn. Do vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SH thu giữ tại hiện trường được xác định xe có biển kiểm soát 89E1- 404.44, đây là tài sản hợp pháp của Nh, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 01/10/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã trả lại xe mô tô này cho Nh.

Đối với 01 mũ lưỡi chai, màu ghi, có chữ Gucci thu giữ tại nơi ở của Nh và 01 mũ lưỡi chai ghi chữ Levis, màu xanh-đen-đỏ, 01 đôi giày thể thao trắng-đen có ghi chữ Airmax, 01 đôi giày thể thao màu trắng-đen-nâu có ghi chữ Nike thu giữ tại nơi ở Vũ Hữu L, được chuyển cùng hồ sơ giải quyết theo quy định.

Đối với một số giấy tờ liên quan đến việc L cho vay tiền được xác định là chứng cứ liên quan trong vụ án “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, nên được đưa vào hồ sơ vụ án cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Đối với điện thoại di động hiệu OPPO A92, vỏ màu xanh tím, bên trong nắp 02 sim của ông D đã sử dụng liên quan đến hành vi đánh bạc trong việc mua số lô, số đề nên được chuyển theo hồ sơ vụ án “Đánh bạc”.

Đối với thanh tuýp sắt, Nh sử dụng để gây thương tích cho ông D. Quá trình bỏ chạy, Nh khai đã vút ở vệ đường. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H (tức Q M) khai không bán số lô, số đề, không có việc cho ông D nợ tiền, không có việc Q đe dọa hay nhờ người khác đến đe dọa và đánh ông D để đòi nợ. Căn cứ vào tài liệu điều tra, không đủ cơ sở để xử lý H theo nội dung ông D trình bày.

Kết quả điều tra xác định: Vũ Hữu L có đi cùng với Nh nhưng không rõ mục đích của Nh, không tham gia đánh gây thương tích cho ông D. L khai nhận, khi thấy ông D và vợ, con ông D cầm hung khí thì L có chạy ra ngõ nhặt nửa viên gạch để phòng thân và khi thấy ông D, bà O, anh B cầm hung khí đuổi đánh thì L vút gạch lại bỏ chạy. Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ thu thập được, không đủ căn cứ xác định L đồng phạm với Nh về hành vi gây thương tích cho ông D.

Đối với đối tượng tên Đ và hai người đi cùng Đ, kết thúc điều tra chưa xác định được danh tính cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 80/CT -VKS - YM ngày 26 tháng 10 năm 2021, của VKSND huyện Y truy tố bị cáo Vũ Ngọc Nh về tội: Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo xác định do có xích mích với ông D, bị vợ chồng ông D chửi bới và cầm tuýp sắt dọa đánh nên bực tức quá bị cáo đã dùng tuýp sắt làm thương tích cho ông D, khi gây thương tích cho ông D xong thì bị cáo và gia đình đã đến tận tình chăm sóc cho ông D và đã bồi thường cho ông D số tiền 100.000.000 đồng và bồi thường cho vợ ông D là 5.000.000 đồng nên bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Bị hại ông D xác định thương tích của ông là do một mình bị cáo Nh dùng tuýp sắt gây ra, sau khi gây thương tích cho ông xong thì phía bị cáo có đến thăm nom ông trong quá trình ông điều trị thương tích và ông đã nhận đủ tiền bồi thường, ông không có yêu cầu đề nghị gì thêm về thương tích của mình, ông đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nh, cho bị cáo Nh được cải tạo tại địa phương.

Bà O vợ ông D trình bày: Bà không yêu cầu đề nghị gì về xử lý hình sự đối với thương tích của bà, bị cáo Nh đã có bồi thường 5 triệu đồng tiền thuốc men cho bà rồi. Nay bà đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Bà M và ông X trình bày: Số tiền bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại là của bị cáo và gia đình cho bị cáo, Bà M và ông X đều không yêu cầu đề nghị gì về số tiền bồi thường đó, đề nghị HĐXX cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bà M cam kết giám sát bị cáo trong thời gian bị cáo cải tạo ở địa phương để bị cáo được trở thành công dân có ích cho xã hội và không vi phạm pháp luật nữa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Nh phạm tội Cố ý gây thương tích.

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65; Điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Nh từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 5 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã L quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về trách nhiệm dân sự, vật chứng và án phí.

Bị cáo và những người tham gia phiên tòa không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội làm lại mình, bị cáo cam kết sẽ chấp hành tốt pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng; bản ảnh hiện trường, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 21 giờ ngày 20/01/2021, tại nhà ông Nguyễn Duy D ở thôn L, xã L, huyện Y, Vũ Ngọc Nh có hành vi dùng tuýp bằng kim loại dài khoảng 0,6m, đường kính khoảng 0,03m vọt vào người ông D. Hậu quả ông D bị tổn thương cơ thể là 25%. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh H truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của ông D được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, nhằm

mục đích cải tạo, giáo dục đối với bị cáo để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã bồi thường cho người bị hại được bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận và đề nghị, trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi một phần. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Với những phân tích như trên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nh có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông D số tiền 100.000.000đồng và bà O số tiền 5.000.000đồng. ông D và bà O không yêu cầu đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng:

- Đối với 02 bao tải dừa màu trắng - đỏ có kích thước (0,5 x 0,35)m; 01 con dao dài 0,36 m, có chuôi bằng kim loại màu đen liền bản, bản rộng nhất 0,08m, đầu vuông tù xác định là tài sản của gia đình ông D, đến nay gia đình ông D không có yêu cầu nhận lại, các tài sản không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đoạn tuýp sắt dài 0,85m, đường kính 0,02m là của các đối tượng vứt lại khi bỏ chạy, không có người nhận lại và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu Wave không đeo biển kiểm soát, số khung, số máy bị mài mòn nên chưa truy tìm được nguồn gốc, chủ sở hữu. Nh khai, xe mô tô là của Đạt và 02 đối tượng đi cùng với Đạt đến nhà ông D bỏ lại khi chạy trốn. Do vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu SH thu giữ tại hiện trường được xác định xe có biển kiểm soát 89E1- 404.44, đây là tài sản hợp pháp của Nh, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 01/10/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã trả lại xe mô tô này cho Nh.

- Đối với 01 mũ lưỡi chai, màu ghi, có chữ Gucci thu giữ tại nơi ở của Nh. Nh không yêu cầu được nhận lại, chiếc mũ hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối 01 mũ lưỡi chai ghi chữ Levis, màu xanh-đen-đỏ, 01 đôi giày thể thao trắng-đen có ghi chữ Airmax, 01 đôi giày thể thao màu trắng-đen-nâu có ghi chữ Nike thu giữ tại nơi ở Vũ Hữu L là tài sản của L không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho L.

- Đối với một số giấy tờ liên quan đến việc L cho vay tiền được xác định là chứng cứ liên quan trong vụ án “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, nên được đưa vào hồ sơ vụ án cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

- Đối với điện thoại di động hiệu OPPO A92, vỏ màu xanh tím, bên trong nắp 02 sim của ông D đã sử dụng liên quan đến hành vi đánh bạc trong việc mua số lô, số đề nên được chuyển theo hồ sơ vụ án “Đánh bạc”.

[7]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

#### QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Nh phạm tội Cố ý gây thương tích.

3. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Nh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nh cho UBND xã L giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

\* Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

5. Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 02 bao tải dứa màu trắng - đỏ có kích thước (0,5 x 0,35) m; 01 con dao dài 0,36 m, có chuôi bằng kim loại màu đen liền bản, bản rộng nhất 0,08m, đầu vuông tù; 01 đoạn tuýt sắt dài 0,85m, đường kính 0,02m; 01 mũ lưỡi chai, màu ghi, có chữ Gucci.



Trả lại anh Vũ Hữu L 01 mũ lưỡi chai ghi chữ Levis, màu xanh-đen-đỏ, 01 đôi giày thể thao trắng-đen có ghi chữ Airmax, 01 đôi giày thể thao màu trắng-đen-nâu có ghi chữ Nike.

*Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.*

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Vũ Ngọc Nh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA dân sự huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Nhiên**